

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG MẦM NON BÉ NGOAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/QĐ-BN

Quận 12, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công khai tại nơi làm việc
Năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON BÉ NGOAN

Căn cứ vào Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 03 tháng 03 năm 2014 của Ủy Ban nhân dân Quận 12 về việc thành lập Trường Mầm non Bé Ngoan;

Căn cứ Quyết định số 295/QĐ-BN ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Trường Mầm non Bé Ngoan về việc ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc;

Căn cứ vào chức năng, quyền hạn của Hiệu trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Quyết định này kèm theo Quy chế công khai tại nơi làm việc của trường Mầm non Bé Ngoan, năm học 2023-2024.

Điều 2. Quy chế này được thống nhất và thực hiện trong đơn vị trường Mầm non Bé Ngoan.

Điều 3. Cán bộ - giáo viên - nhân viên thuộc trường Mầm non Bé Ngoan có trách nhiệm thực hiện tốt quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT./.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lệ Thu

c. Đạt chuẩn quốc gia: kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a. Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Biểu mẫu 03).

b. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (Biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ, thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính

a. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

- Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập số 1 hiệu lực từ ngày 15/8/2021; Thông tư 36/2017/BGDĐT, ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện “3 công khai - 4 kiểm tra”; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về sửa đổi,

b. Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c. Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/l học sinh, sinh viên; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4 của Quy chế này:

Niên yết công khai tại cơ sở giáo dục đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

2. Đối với nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 của Quy chế này, cơ sở giáo dục thực hiện công khai như sau:

a. Đối với trẻ em mới tiếp nhận: phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi cơ sở giáo dục tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

b. Đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục tại cơ sở giáo dục: phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lệ Thu